

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HNGĐ-ST
Ngày 08 -4 - 2025
V/v “ tranh chấp ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Bà Võ Thị Trà Giang;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thiên Hoàng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

Ngày 8 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 182/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc: "*tranh chấp ly hôn* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 4 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị C, sinh năm 1992,

2. *Bị đơn:* Anh Trương Anh V, sinh năm 1985,

Cùng địa chỉ: thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Chị C có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, anh V vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị C trình bày:

Chị và anh Trương Anh V có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam năm 2011, sau khi kết hôn chị và anh V về sinh sống tại thôn 01, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Trong quá trình sống chung do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nay chị xét thấy không thể tiếp tục sống chung cùng anh V nữa, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Trương Anh V.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trương Anh V: Mặc dù Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh V nhưng anh V không đến Tòa án để tham gia giải quyết. Vì vậy, phía bị đơn anh Trương Anh V không có bản tự khai, không có lời khai thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của nguyên đơn chị Võ Thị C có tại hồ sơ vụ án thể hiện, chị và anh Trương Anh V tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình chung sống giữa anh, chị có phát sinh mâu thuẫn, đến nay yêu cầu được ly hôn với anh V. Bản thân anh V không đến Tòa án tham gia hoà giải, nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị C chứng tỏ anh V không có thiện chí đoàn tụ gia đình với chị C. Xét thấy, hôn nhân của chị C, anh V không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xem xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C là có căn cứ.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Võ Thị C, xử cho chị C ly hôn với anh Trương Anh V.

2. Về án phí: Nguyên đơn chị Võ Thị C phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên lai thu số 0005876 lập ngày 20 tháng 12 năm 2024.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Lãnh, huyện T Phước.
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Cẩm, huyện T Phước.
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Sơn, huyện T Phước.
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trà Thị Thanh Thắm